

Số: 04/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP, TỈNH ĐỒNG THÁP

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 13/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Vĩnh T, sinh năm 1969, Passport Card no số: C22965043; Cấp tại U. Địa chỉ: Số 378 S, ME 04605, USA;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Huỳnh Vĩnh T: Anh Trần Đình H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện T (nay là xã Ag), tỉnh T. Địa chỉ liên hệ: Số nhà 200, đường T, phường C, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Hùng N, sinh năm 1962;

- Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Số nhà 240 đường N, phường C, tỉnh Đ.

Xét thấy: Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Huỳnh Vĩnh T chưa giao nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh việc dân sự đủ điều kiện yêu cầu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 74 của Luật Thi hành án dân sự.

Do đó, Tòa án đã ban hành Thông báo số 352/TB-TA ngày 08 tháng 5 năm 2026, về việc yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ và hướng dẫn ông Huỳnh Vĩnh T liên hệ với Cơ quan thi hành án để được hỗ trợ cung cấp các tài liệu, chứng cứ thể hiện Chấp hành viên đã: Xác minh điều kiện thi hành án của ông Võ Hùng N, có căn cứ xác định ông Võ Hùng N và bà Bùi Thị Đ có tài sản chung là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất gồm: Căn nhà, tài sản vật kiến trúc gắn liền với thửa đất tại thửa số 330, tờ bản đồ số 16, diện tích 125m², toạ lạc phường M, thành phố C, tỉnh Đ; Đã thông báo cho người phải thi hành án và người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất biết để họ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự trong thời hạn 30 ngày, hết thời hạn nhưng họ không thỏa thuận, không yêu cầu; Các tài liệu, chứng cứ có liên quan để bảo đảm đủ điều kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đến ngày 25/5/2026, ông Trần Đình H (người đại diện theo uỷ quyền của ông Huỳnh Vĩnh T) có đơn xin gia hạn cung cấp tài liệu, chứng cứ, ông Trần Đình H cam kết trong thời hạn là 10 ngày kể từ ngày 25/5/2026 (đến ngày 04/6/2026 hết gia hạn) sẽ cung cấp được tài liệu, chứng cứ theo Thông báo số 352/TB-TA ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Tòa án.

Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hạn theo thông báo của Tòa án và hết thời

hạn theo đơn xin gia hạn nhưng ông Huỳnh Vĩnh T vẫn không giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh việc dân sự đủ điều kiện yêu cầu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự.

Do đó, căn cứ vào quy định tại khoản 9 Điều 27, điểm g khoản 1 Điều 364 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án*”.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Trả lại đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu nếu có yêu cầu (Nhận tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp).

Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Ông Huỳnh Vĩnh T được nhận lại số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006032 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND KV6-ĐT;
- Thi hành án dân sự Tỉnh;
- Lưu: HSVDS.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm